TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-PT
Ngày: 11/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Tâm.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/HS-PT ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Hoàn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Hoàn T**, sinh ngày 11/4/2002; nơi cư trú: Đội 9, xã T, huyện Th, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2021 đến ngày 29/01/2021 được tại ngoại; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đỗ Kim H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn sử dụng pháo nổ trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu, khoảng 09 giờ ngày 20/01/2021 Nguyễn Hoàn T đã sử dụng điện thoại di động vào mạng xã hội Facebook để tìm kiếm người bán pháo nổ. T nhắn tin trao đổi, giao dịch với người có tài khoản Facebook là "Tư Lê Bá" và đồng ý mua của người này 05 hộp pháo loại 36 quả với giá 700.000 đồng/hộp. Người bán pháo cung cấp cho T số điện thoại 0913699254, còn T cho người này số điện thoại 0367093671 để liên lạc. Đến 19 giờ cùng ngày, người bán pháo gọi điện hẹn T đến địa bàn xã B,

huyện B, tỉnh Hà Nam để lấy pháo. Sau đó, T gọi điện cho Đỗ Kim H rủ H đi chơi thì H đồng ý (T không nói với H về việc đi mua pháo), T điều khiển xe mô tô BKS 29Y5 - 579.47 đến đón H rồi T sử dụng tính năng chỉ đường trong ứng dụng "Google Maps" trên điện thoại di động để chỉ đường đi đến xã B, huyện B. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS 29Y5 - 579.47 đi đến điểm người bán pháo hẹn tại địa bàn thôn 3, xã B, huyện B thì thấy một người đàn ông đang đứng ở ven đường cùng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ không rõ biển kiểm soát, bên cạnh là 01 thùng xốp để dưới đất, T bảo H xuống xe chờ rồi T điều khiển xe mô tô đến gần người đàn ông và hỏi "Anh là người bán pháo à?", người này trả lời "Ừ, đưa tiền đây", T nói với người đó "Em chỉ còn 3.300.000 đồng thôi" thì người đàn ông đồng ý bán pháo cho T với số tiền là 3.300.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người này chỉ cho T biết pháo để trong thùng xốp, T nhìn qua lỗ thủng của thùng xốp thì thấy đó là pháo nổ. Sau đó, người đàn ông điều khiển xe mô tô Sirius màu đỏ đi đâu không rõ, còn T bê thùng xốp để lên xe mô tô BKS 29Y5 - 579.47 thì bị lực lượng Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã B tuần tra, nghi vấn liên quan đến tội phạm nên yêu cầu kiểm tra. Lực lượng Công an phát hiện bên trong thùng xốp có 05 vật hình khối hộp, mỗi vật có kích thước (15 x 15 x 15)cm, bên ngoài đều được bọc giấy màu vàng, đỏ có in chữ Trung Quốc, trong đó có 01 vật đã bị tách 02 ống bên trong, T khai nhận 05 vật hình khối hộp nêu trên là pháo nổ, T vừa mua của một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ và cất giữ với mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: 05 vật hình khối hộp, mỗi vật có kích thước (15 x 15 x 15)cm, bên ngoài mỗi vật đều được bọc giấy màu vàng, đỏ có in chữ Trung Quốc (trong đó có 01 vật đã bị tách 02 ống bên trong), tất cả được niêm phong trong 01 thùng catton ký hiệu QT; 01 xe mô tô sơn màu đen BKS 29Y5 - 579.47, trên thân xe dán tem ghi chữ SH150i, trên lốc máy có chữ Honda, số khung 2516GY070876, số máy KF26E0070940 kèm theo 01 chìa khóa của xe; 01 điện thoại di động IPhone X màu trắng, loại màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại có vết nứt vỡ, bên trong lắp 01 sim điện thoại 0367093671.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hoàn T tại Đội 9, xã T, huyện Th, thành phố Hà Nội nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản gì liên quan.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định giám định pháo nổ đối với 05 vật hình khối hộp, mỗi vật có kích thước (15 x 15 x 15)cm, bên ngoài mỗi vật đều được bọc giấy màu vàng, đỏ có in chữ Trung Quốc (trong đó có 01 vật đã bị tách 02 ống bên trong) là số vật chứng thu giữ của Nguyễn Hoàn T.

Bản giám định số 132/KTHS ngày 22/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: *"Mẫu ký hiệu QT là pháo nổ (loại pháo hoa*

nổ), tổng khối lượng là 6,811 kg (sáu phẩy tám trăm mười một ki lô gam).

Về nguồn gốc số pháo nổ đã thu giữ và đối tượng đã bán pháo nổ cho Nguyễn Hoàn T: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án đến nay không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số pháo nổ và đối tượng có liên quan để xử lý.

Với hành vi trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 29/3/2021 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàn T phạm tội "Tàng trữ hàng cấm". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàn T 09 tháng tù. Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 09/4/2021, bị cáo Nguyễn Hoàn T kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hoàn T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 29/3/2021 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàn T 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Tàng trữ hàng cấm", thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án; giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàn T nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hoàn T kháng cáo trong thời hạn luận định, đơn thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự, đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ được cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/01/2021, tại đoạn đường thuộc địa bàn thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Hoàn T có hành vi tàng trữ trái phép 6,811 kg pháo nổ (loại pháo hoa nổ) với mục đích sử dụng dịp Tết Nguyên đán năm 2021 thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Với hành vi trên, bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Tàng trữ hàng

cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hoàn T cấp phúc thẩm thấy: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và đơn nêu hoàn cảnh khó khăn, gia đình có hai chị em, chị gái đã đi xây dựng gia đình, bị cáo là người chăm sóc bố mẹ luôn ốm đau, sức khỏe yếu; bản thân tuổi còn trẻ, nhận thức pháp luật hạn chế (đơn có xác nhận của chính quyền địa phương), đây là những tình tiết mới nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình tại ngoại chấp hành tốt nghĩa vụ công dân, có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội nên không nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội, chỉ cần giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Thành được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4] Án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Hoàn T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, số tiền bị cáo đã nộp được đối trừ khi thi hành án.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hoàn T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 29/3/2021 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Tàng trữ hàng cấm"; thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/6/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Hoàn T cho UBND xã T, huyện Th, thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàn T không phải nộp.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Hoàn T đã nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0001022 ngày 29/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam; số tiền bị cáo nộp được đối trừ khi thi hành án.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- TAND huyện B;
- THADS huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ C.an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Thanh Tâm